

Số: 111/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

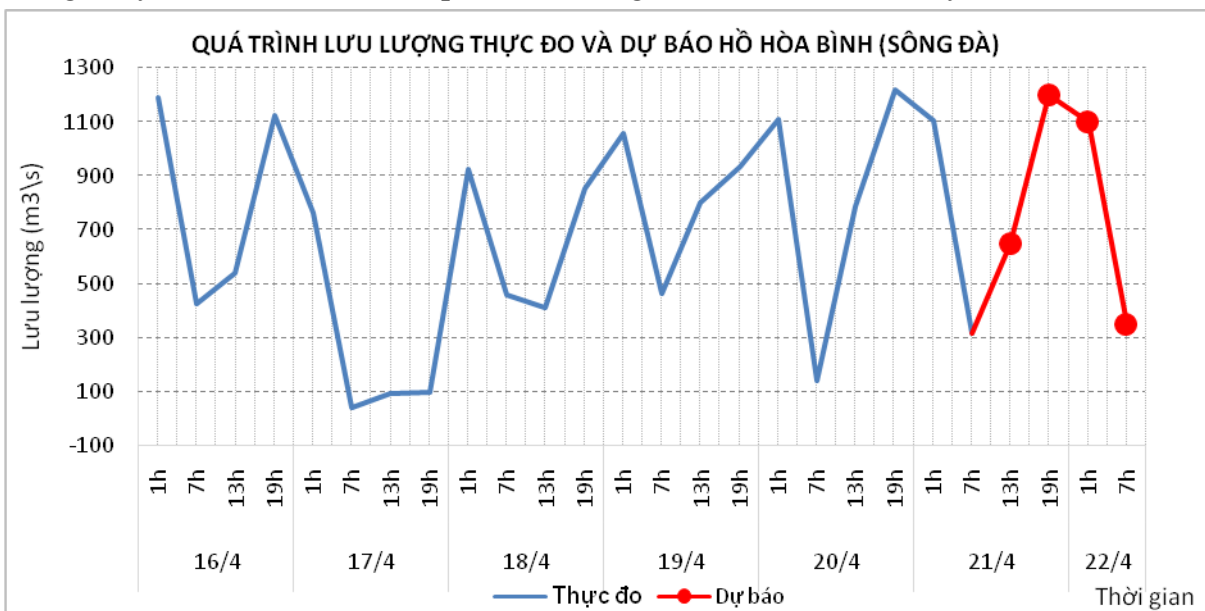
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

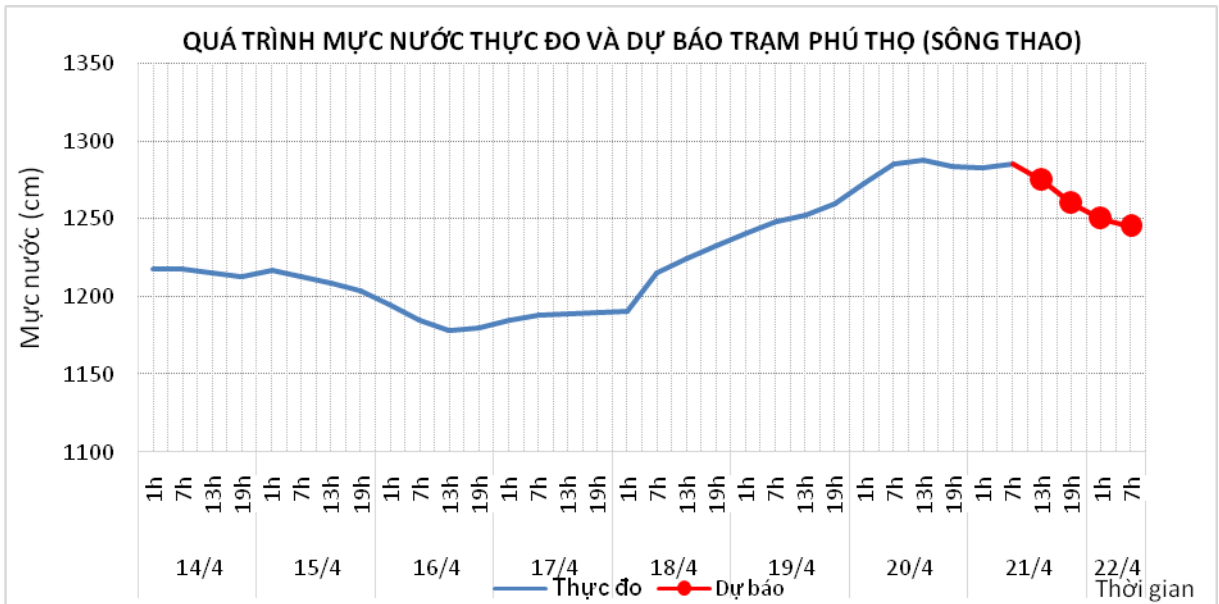
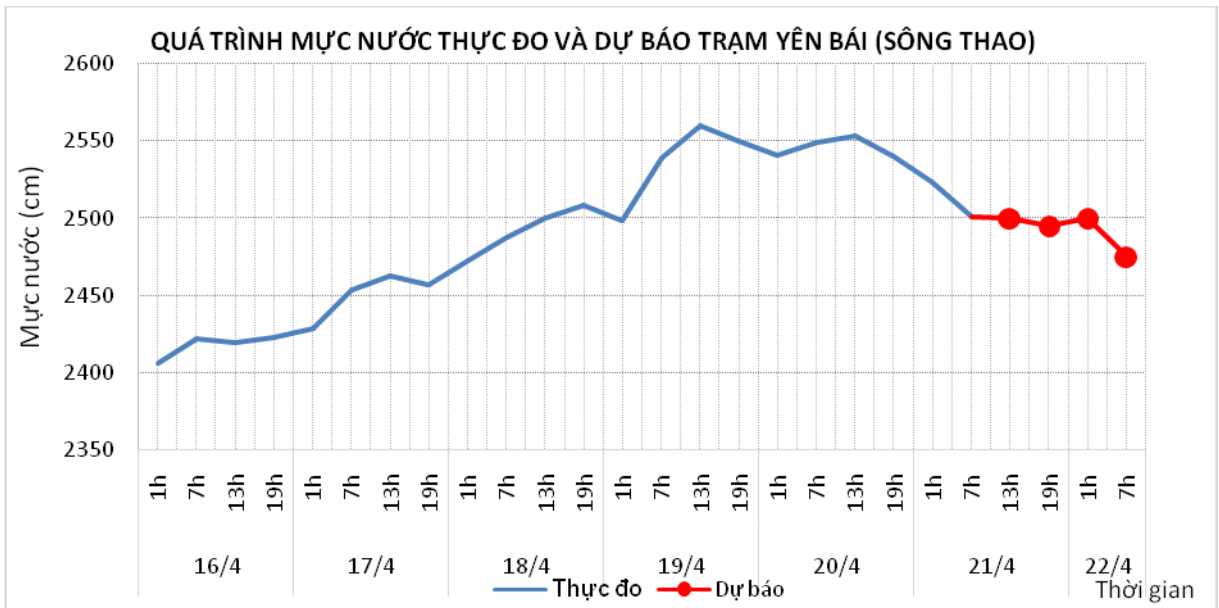
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao mực nước tiếp tục biến đổi chậm.



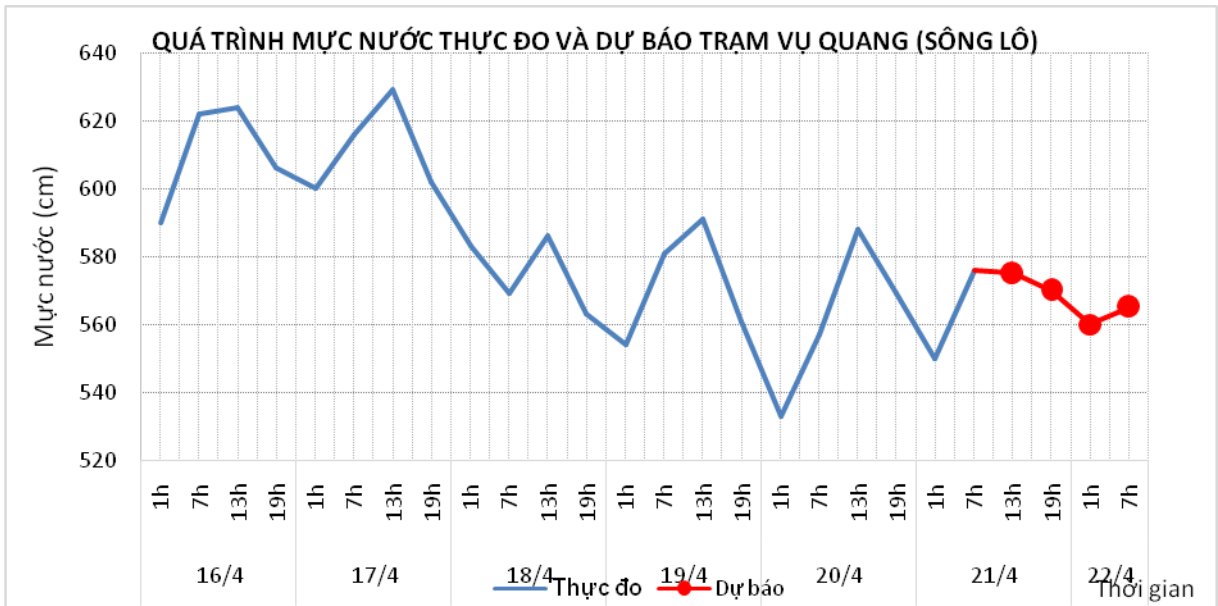
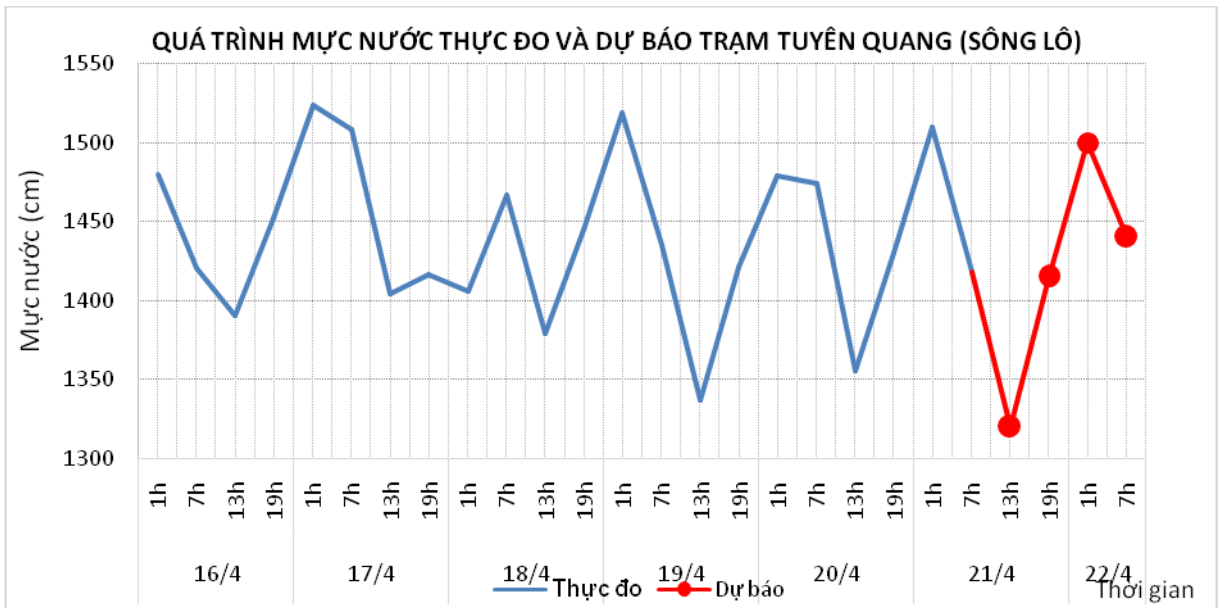
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của hồ chứa thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa thượng lưu.



3. Khu vực Đông Bắc

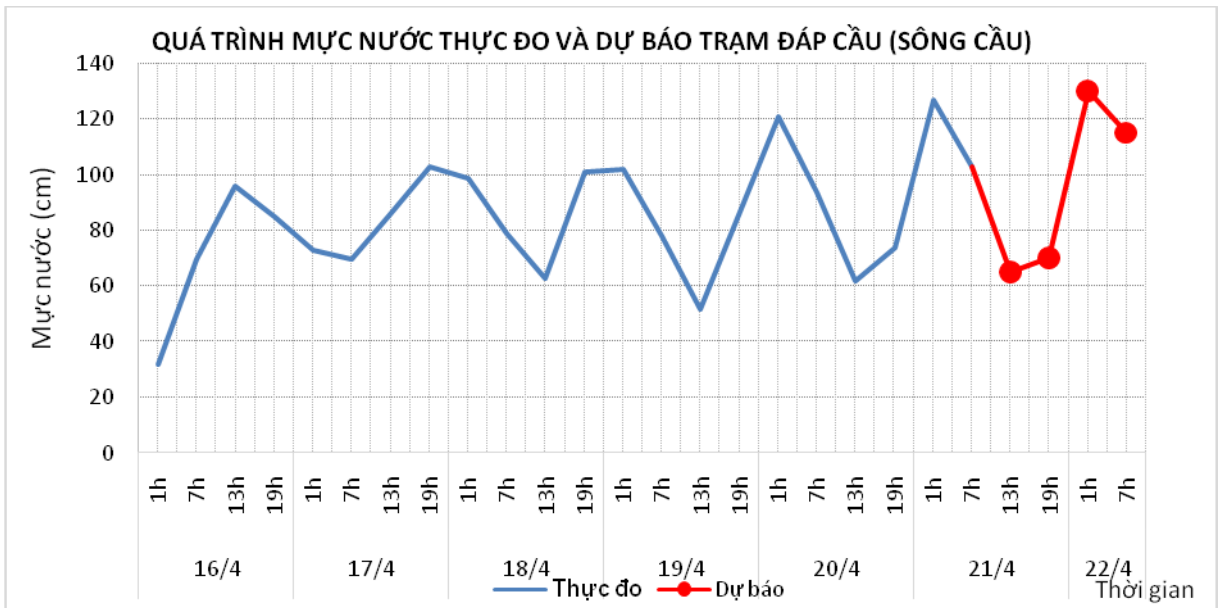
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu sẽ biến đổi chậm ở mức thấp và ảnh hưởng của thủy triều.



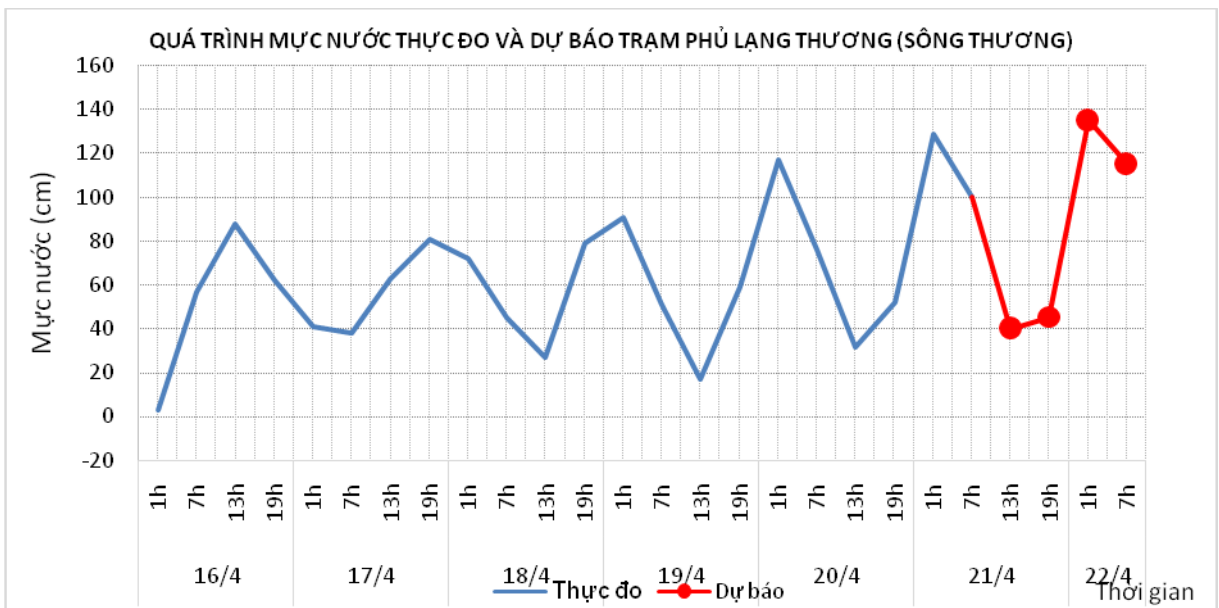
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều



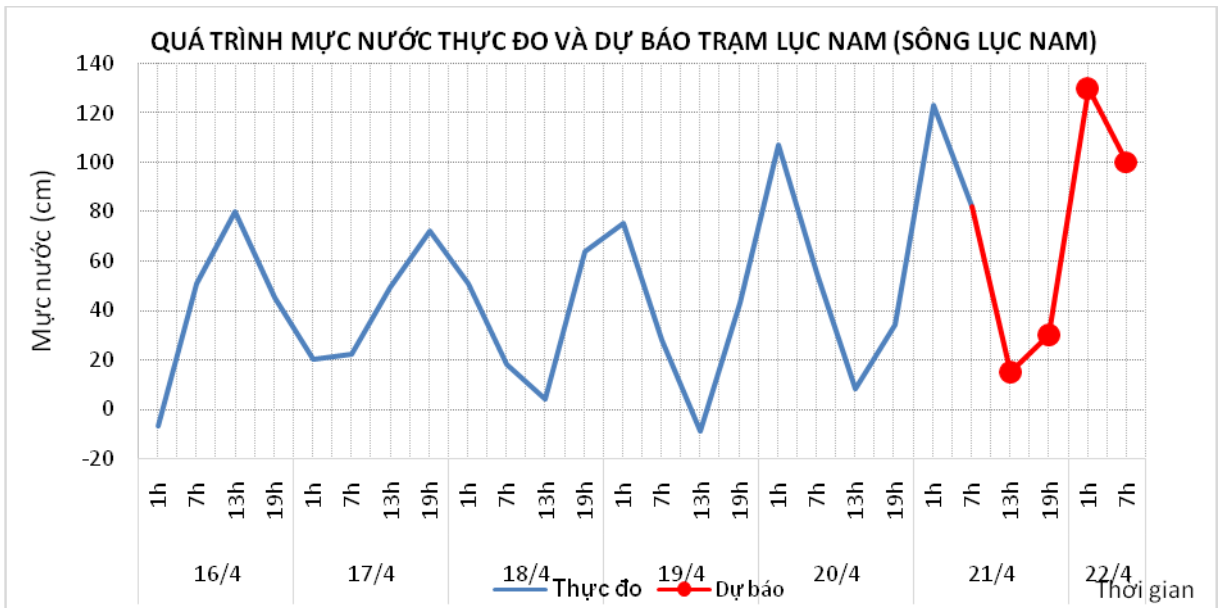
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm, chịu ảnh hưởng của thủy triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

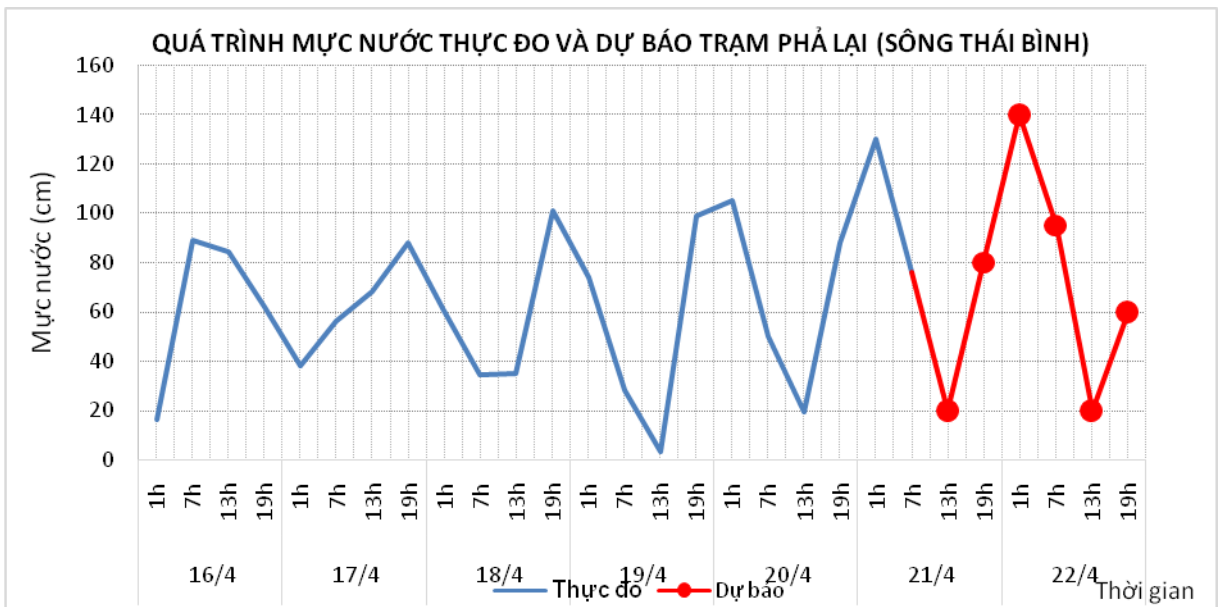
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và dao động mạnh theo thủy triều. Lúc 7h/21/4, mức nước tại trạm Phả Lại là 0,76m

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và dao động mạnh theo thủy triều. Đến 19h/22/4, mức nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 0,60m



4.2. Lưu vực sông Hồng

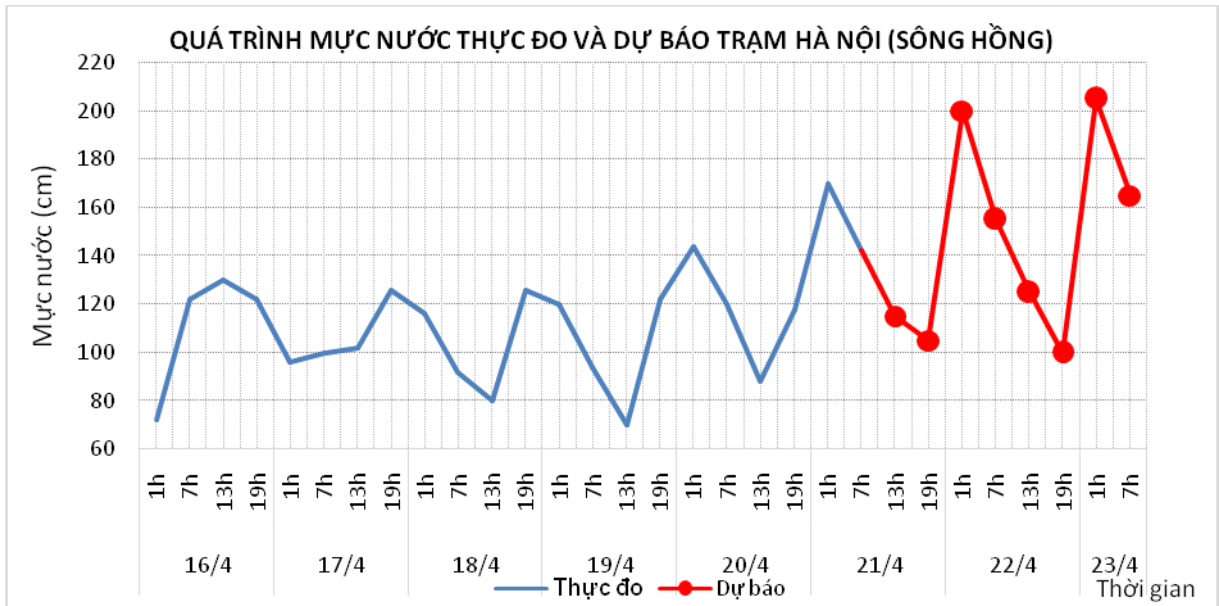
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng mạnh của thủy triều. Lúc 7h/21/04 mức nước tại trạm Hà Nội là 1,42m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng

của thủy triều. Đến 7h/23/04 mực nước tại trạm Hà Nội là 1,65m.



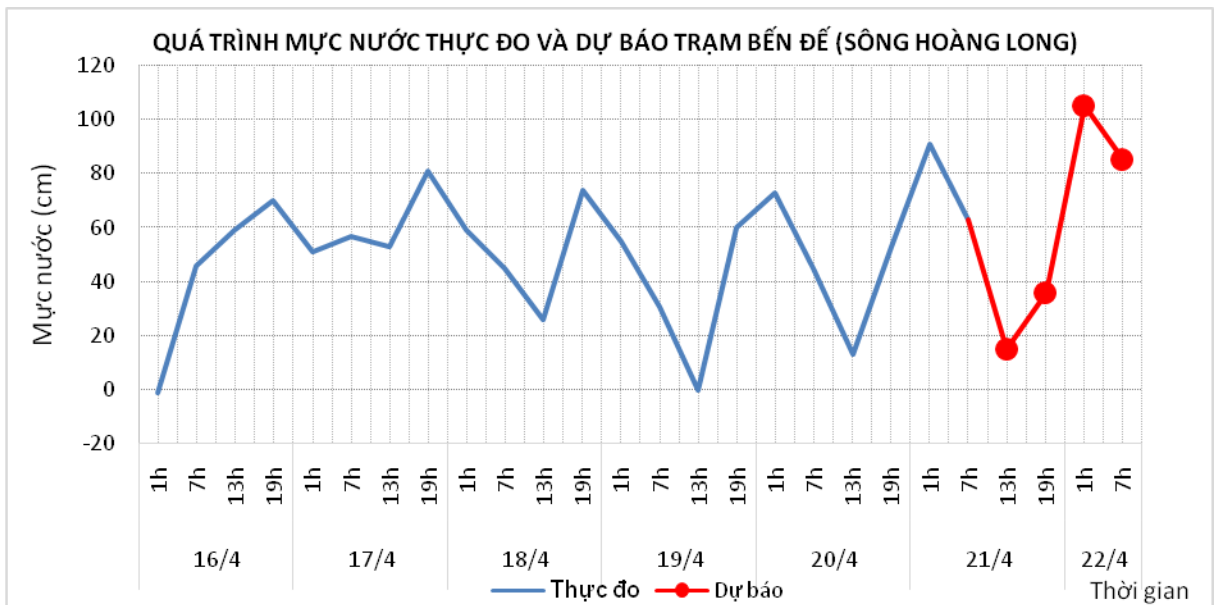
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

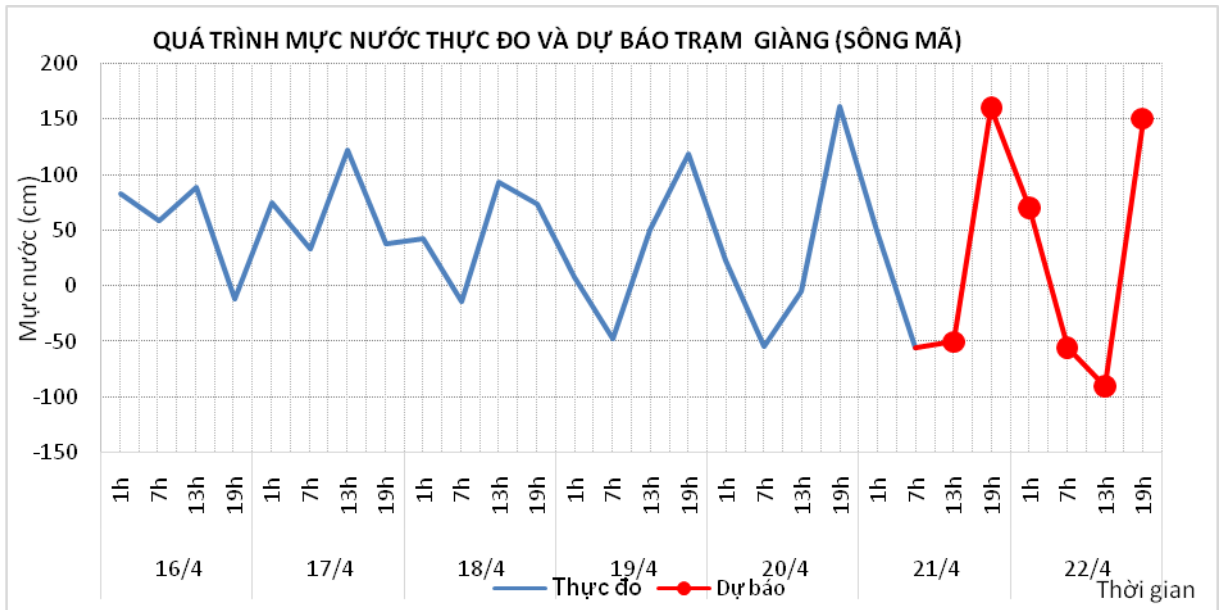
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều



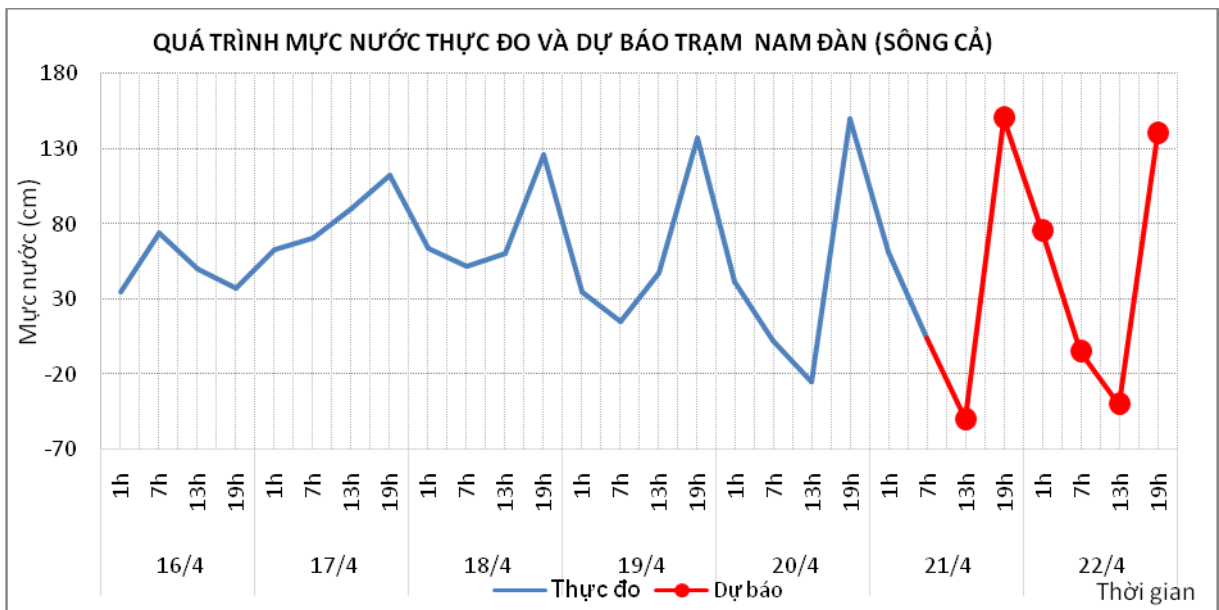
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều



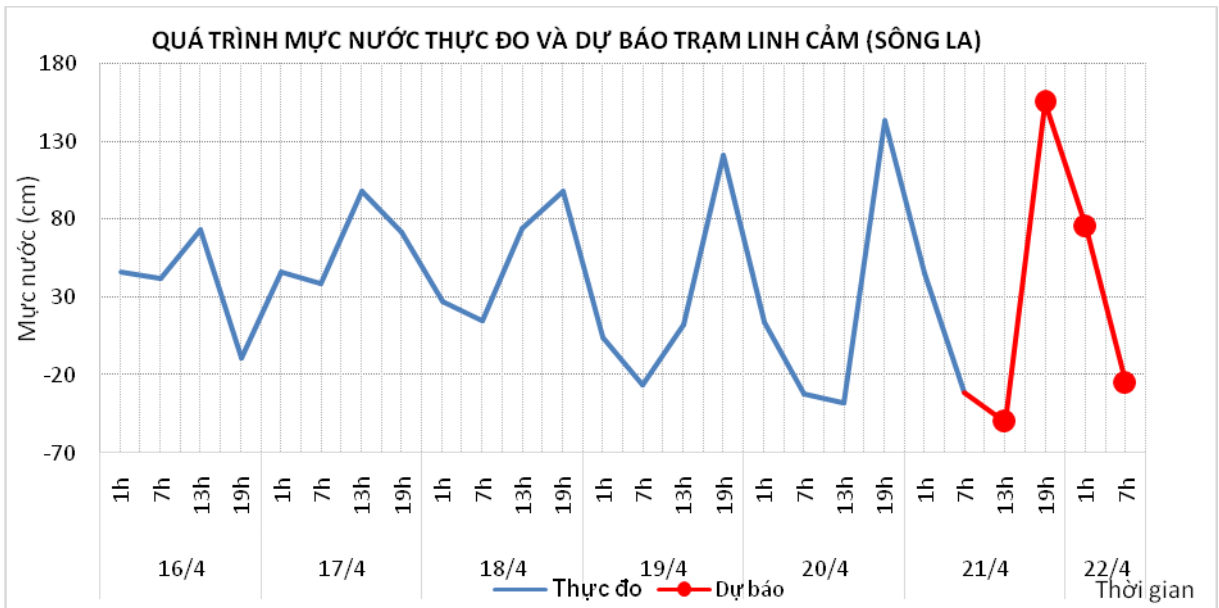
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

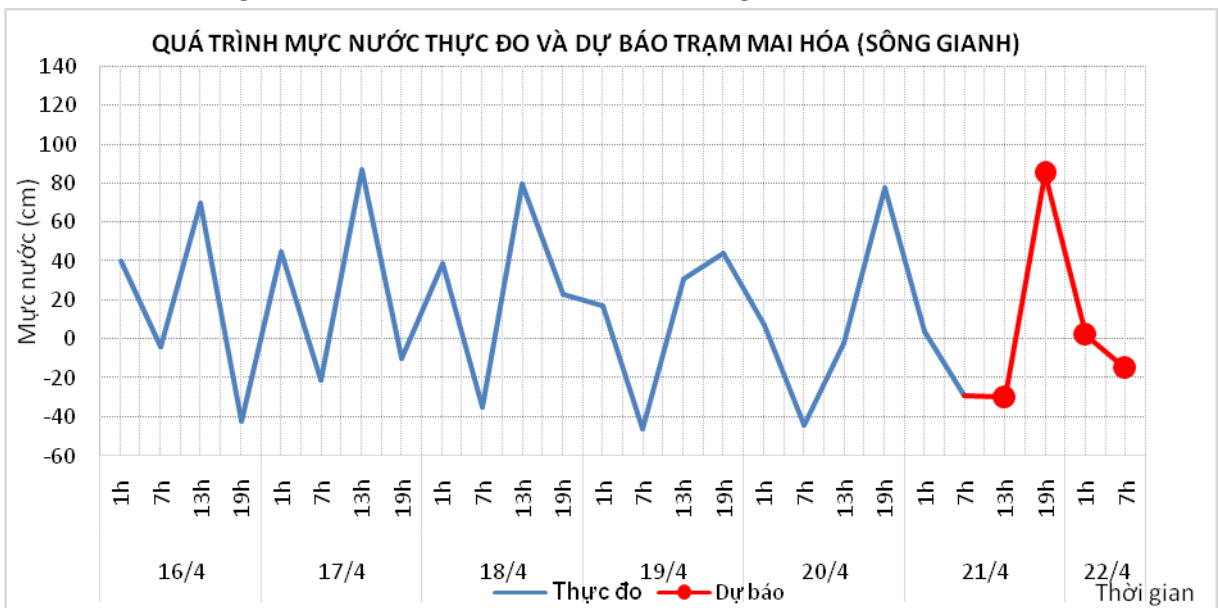
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều



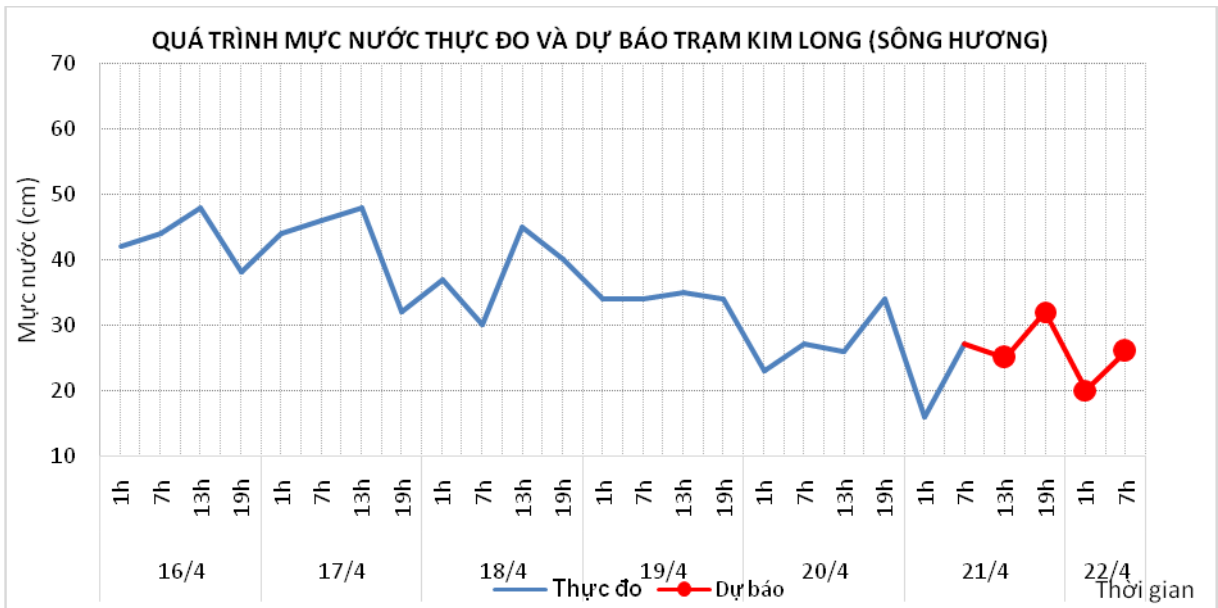
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa



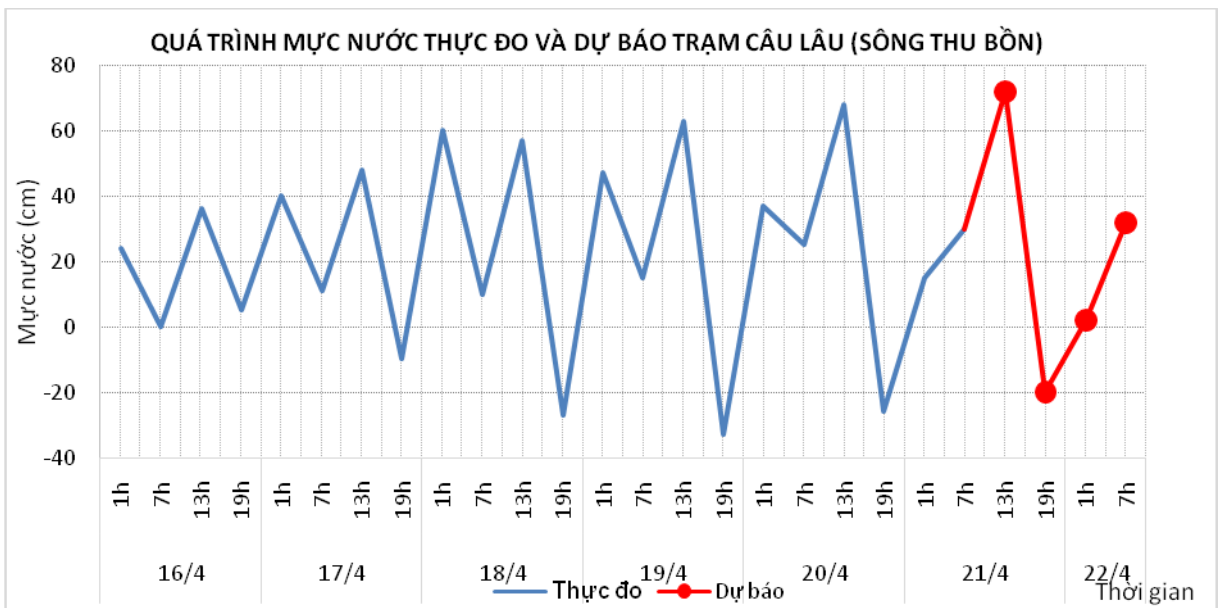
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia-Thu Bồn biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



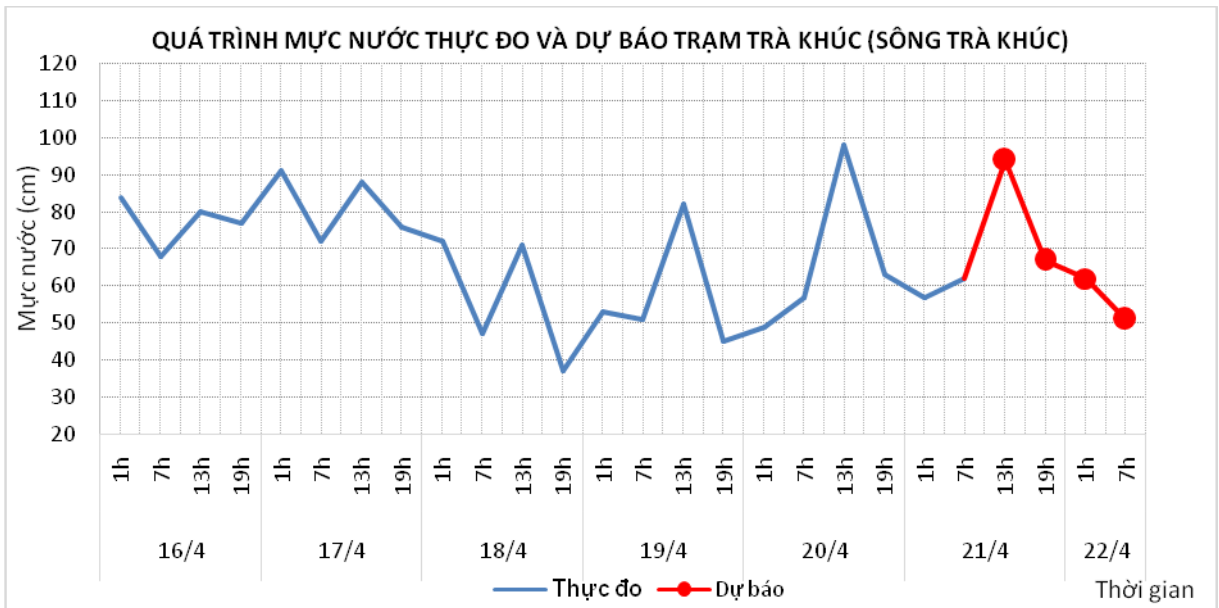
6.3. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



7. Khu vực Nam Trung Bộ

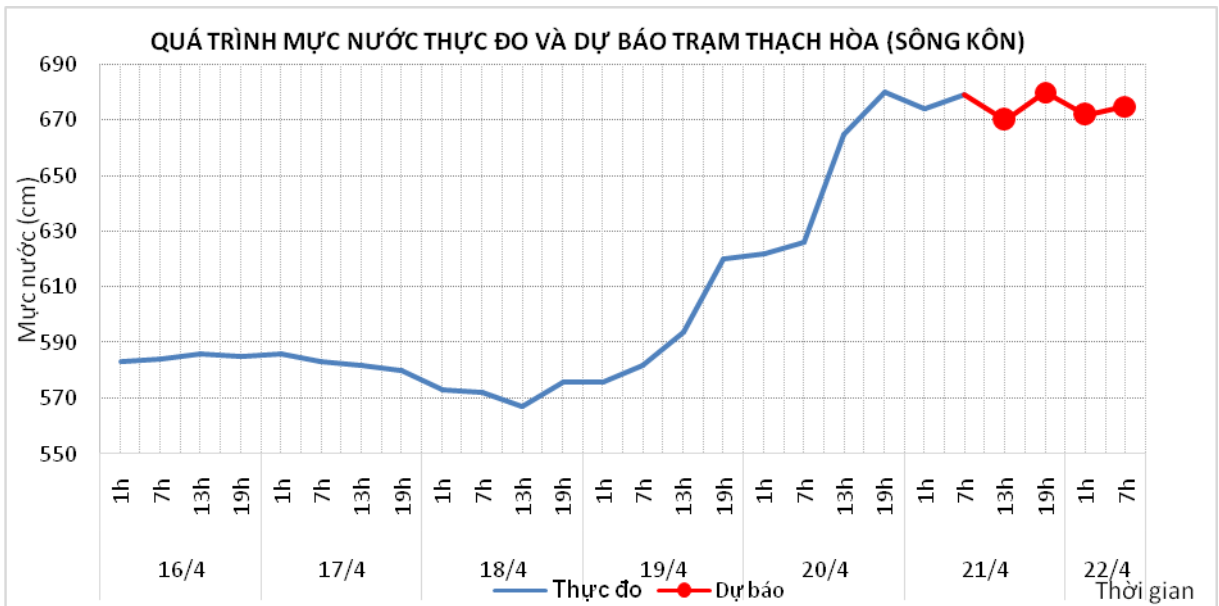
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



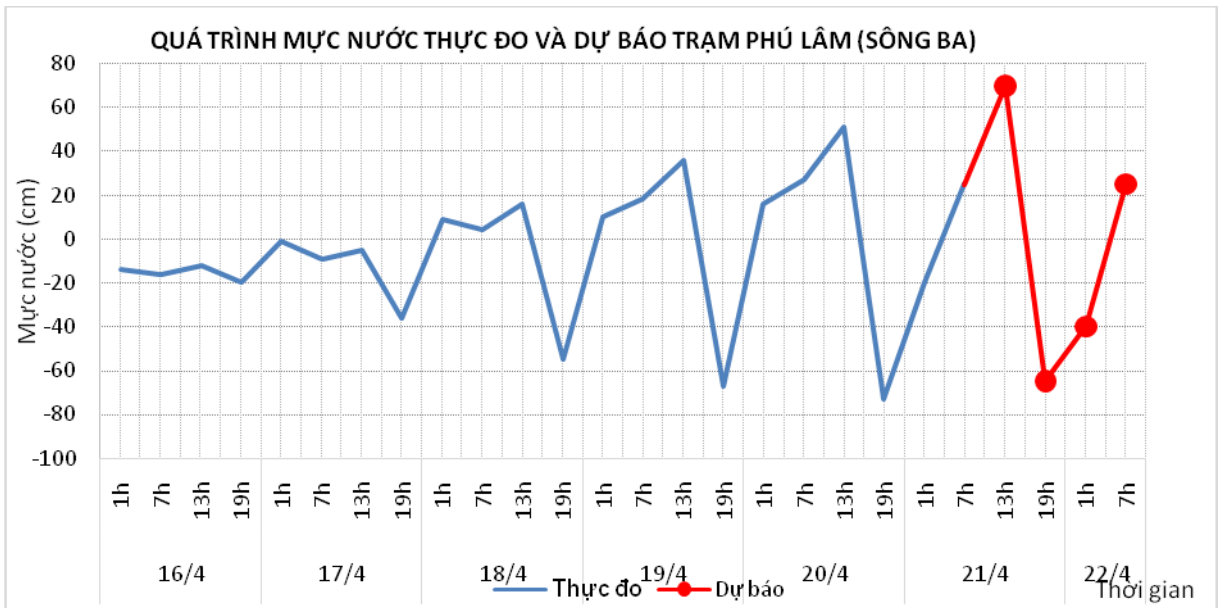
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa



8. Khu vực Tây Nguyên

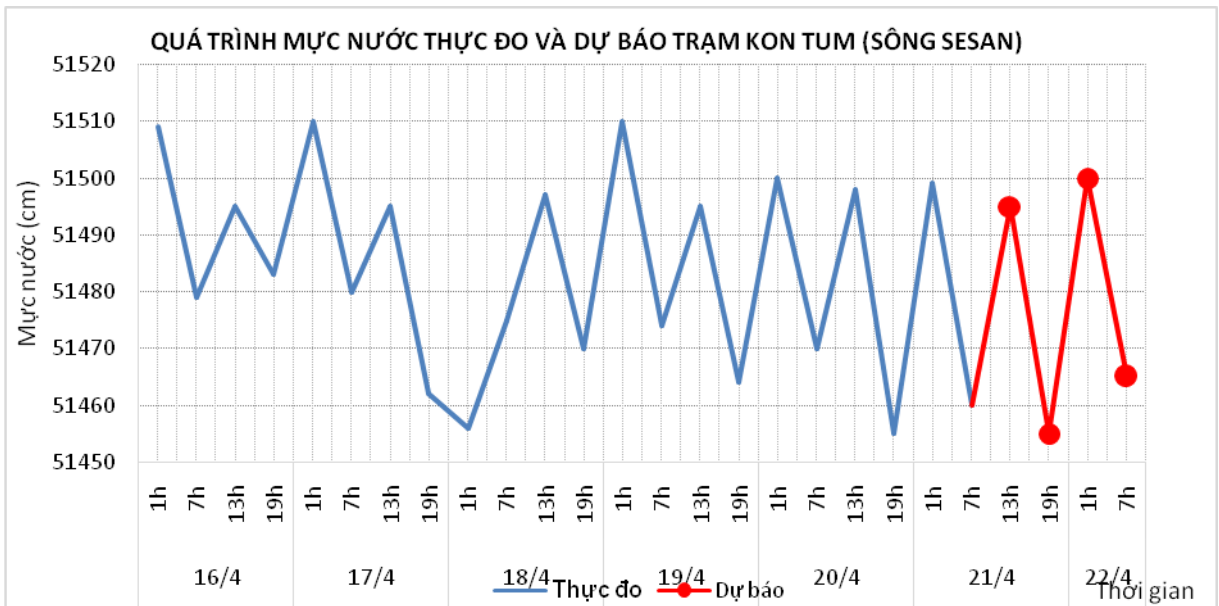
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



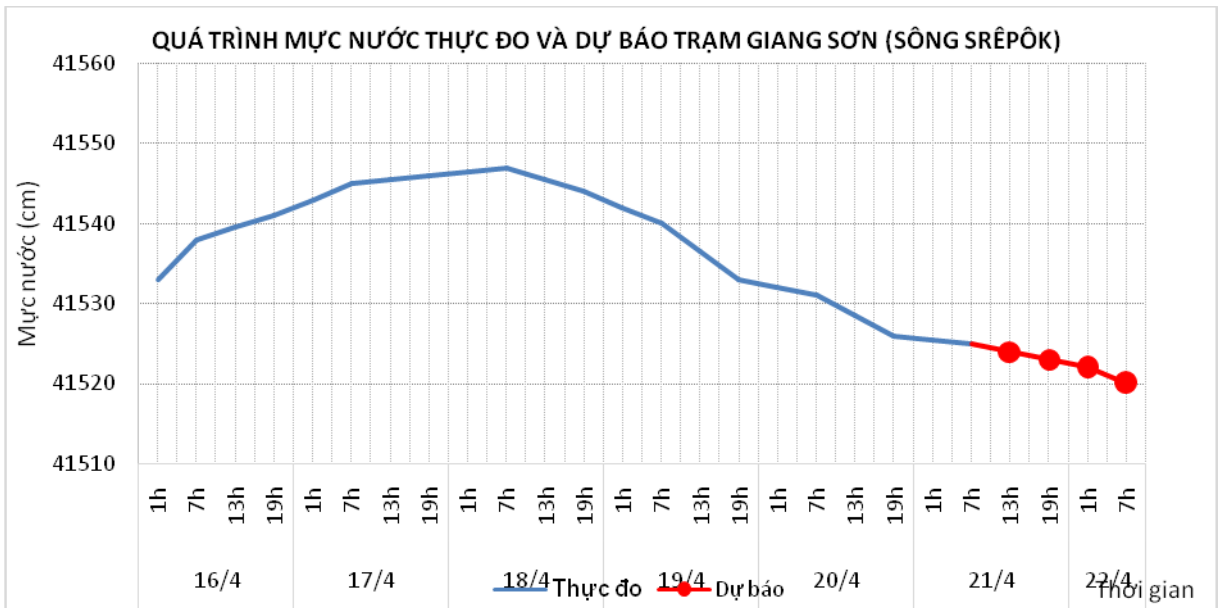
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động

9. Khu vực Nam Bộ

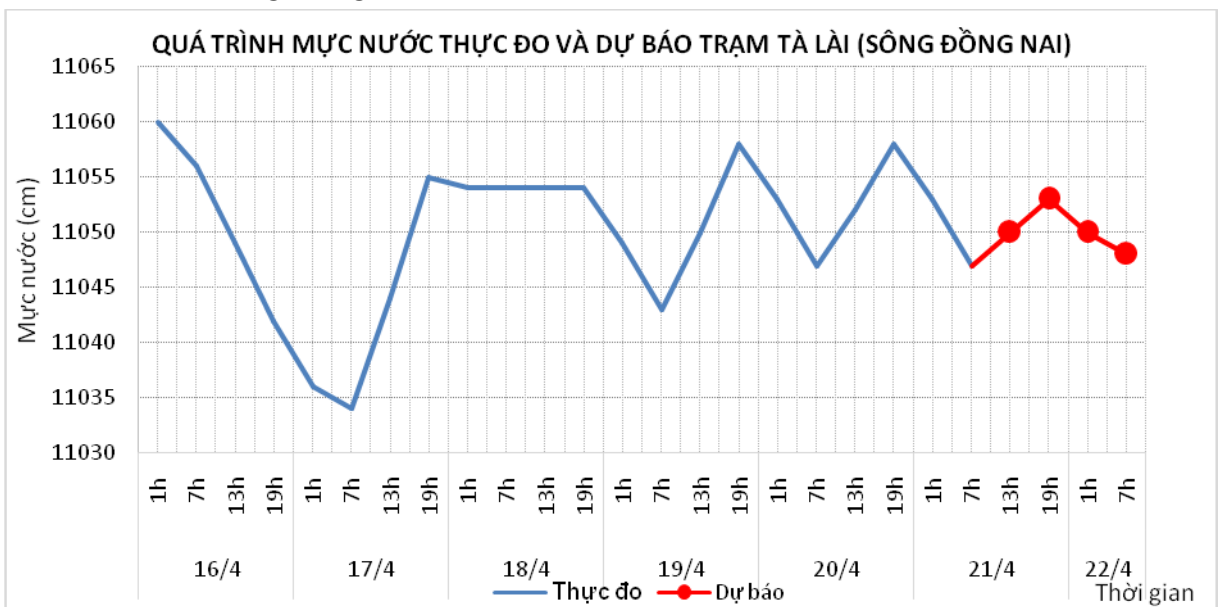
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.



9.2. Lưu vực sông Cửu Long

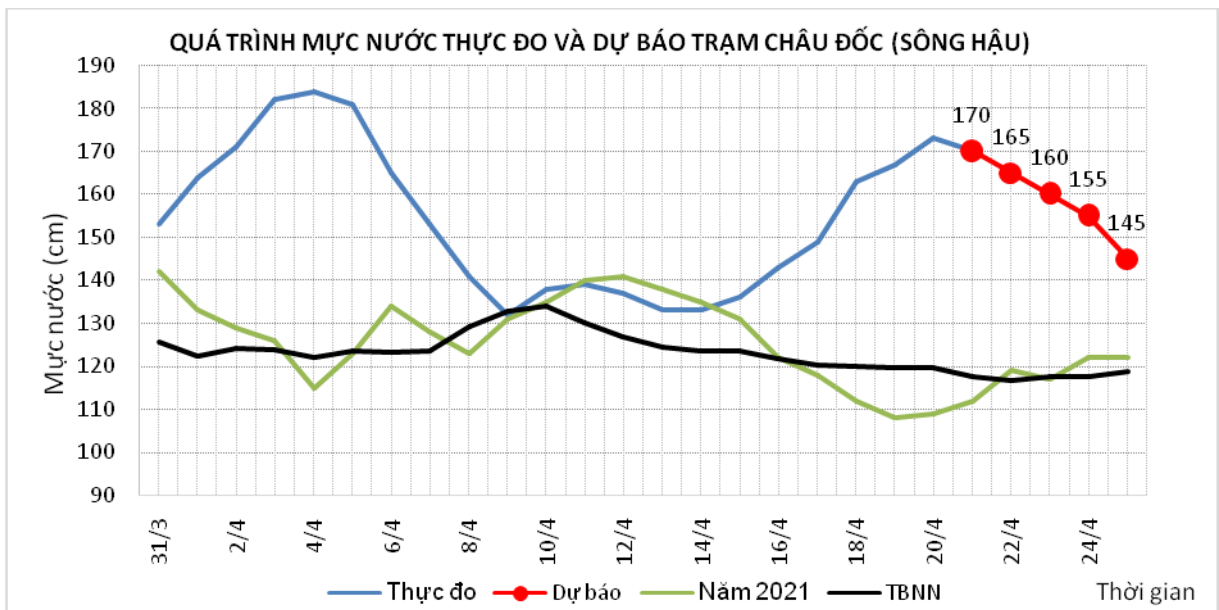
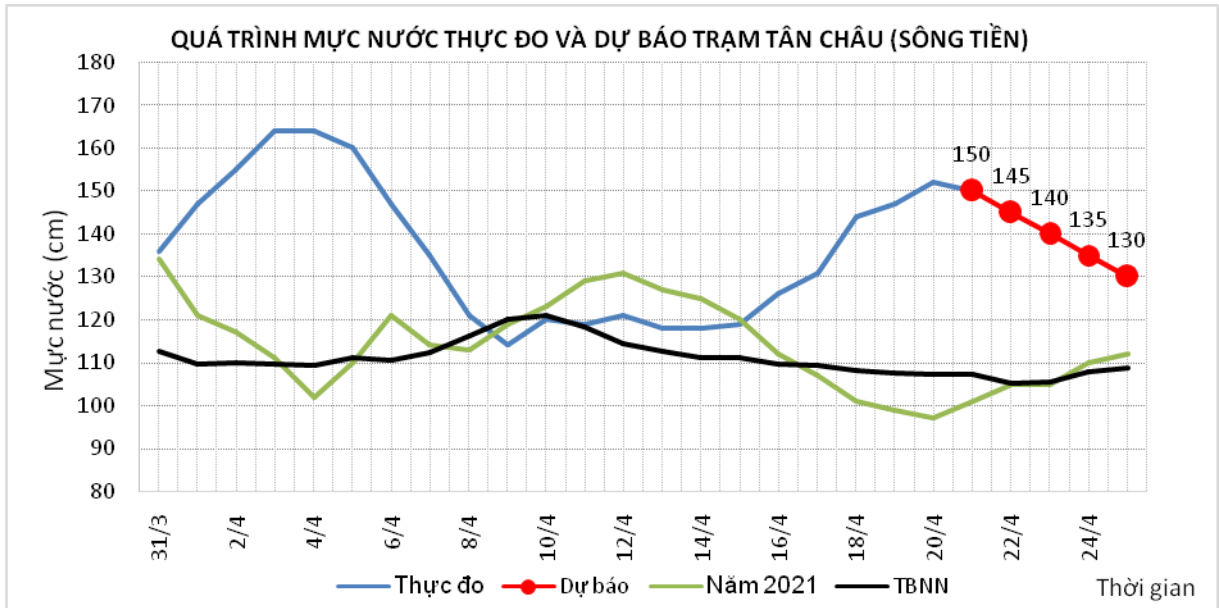
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày

20/4 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,52m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,73m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 25/4 mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,30m; tại Châu Đốc ở mức 1,45m.















II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-20/04	19h-20/04	1h-21/04	7h-21/04	13h-21/04	19h-21/04	1h-22/04	7h-22/04	13h-22/04	19h-22/04	1h-23/04	7h-23/04
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	784	1218	1105	316	650 ↑	1200 ↑	1100 ↓	350 ↓				
Thao	Yên Bái	2553	2540	2523	2501	2500 ↓	2495 ↓	2500 ↑	2475 ↓				
Thao	Phú Thọ	1288	1284	1283	1285	1275 ↓	1260 ↓	1250 ↓	1245 ↓				
Lô	Tuyên Quang	1355	1430	1510	1418	1320 ↓	1415 ↑	1500 ↑	1440 ↓				
Lô	Vụ Quang	588	569	550	576	575 ↓	570 ↓	560 ↓	565 ↑				
Cầu	Đáp Cầu	62	74	127	103	65 ↓	70 ↑	130 ↑	115 ↓				
Thương	Phủ Lạng Thương	32	52	129	100	40 ↓	45 ↑	135 ↑	115 ↓				
Lục Nam	Lục Nam	8	34	123	82	15 ↓	30 ↑	130 ↑	100 ↓				
Thái Bình	Phả Lại	19	88	130	76	20 ↓	80 ↑	140 ↑	95 ↓	20 ↓	60 ↑		
Hồng	Hà Nội	88	118	170	142	115 ↓	105 ↓	200 ↑	155 ↓	125 ↓	100 ↓	205 ↑	165 ↓
Hoàng Long	Bến Đê	13	53	91	63	15 ↓	36 ↑	105 ↑	85 ↓				
Mã	Giàng	-5	161	49	-56	-50 ↑	160 ↑	70 ↓	-55 ↓	-90 ↓	150 ↑		
Cả	Nam Đàn	-25	150	61	4	-50 ↓	150 ↑	75 ↓	-5 ↓	-40 ↓	140 ↑		
La	Linh Cảm	-38	143	45	-31	-50 ↓	155 ↑	75 ↓	-25 ↓				
Gianh	Mai Hóa	-2	78	4	-29	-30 ↓	85 ↑	2 ↓	-15 ↓				
Hương	Kim Long	26	34	16	27	25 ↓	32 ↑	20 ↓	26 ↑				
Thu Bồn	Câu Lâu	68	-26	15	30	72 ↑	-20 ↓	2 ↑	32 ↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	98	63	57	62	94 ↑	67 ↓	62 ↓	51 ↓				
Kôn	Thanh Hòa	665	680	674	679	670 ↓	680 ↑	672 ↓	675 ↑				
Ba	Phú Lâm	51	-73	-20	25	70 ↑	-65 ↓	-40 ↑	25 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51498	51455	51499	51460	51495 ↑	51455 ↓	51500 ↑	51465 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41529	41526	41526	41525	41524 ↓	41523 ↓	41522 ↓	41520 ↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11052	11058	11053	11047	11050 ↑	11053 ↑	11050 ↓	11048 ↓				

Ghi chú: (*): $Q \text{ m}^3/\text{s}$

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)							
		Thực đo	Dự báo						
		20/04	21/04	22/04	23/04	24/04	25/04		
Sông Tiền	Tân Châu	152 	150 	145 	140 	135 	130 		
Sông Hậu	Châu Đốc	173 	170 	165 	160 	155 	145 		

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Lê Thị Huệ

Người chịu trách nhiệm

ban hành bản tin

Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng